

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TỨ KỲ  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST  
Ngày: 28 – 3 – 2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn San.

2. Ông Nguyễn Văn Chiu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1991, Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã M, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Xuân L (đã chết) và bà Phạm Thị L1. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ: Vũ Thị Thanh T (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/4/2013, Nguyễn Xuân H bị Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ- XPHC ngày 10/4/2013).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2023 đến ngày 03/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tứ Kỳ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Anh Mai Văn N, sinh năm 1982; (vắng mặt).

+ Anh Phạm Anh Tr, sinh năm 1991; (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân H là người sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/12/2023, H đi bộ từ nhà ra đường thôn C, xã M rồi đi nhờ xe máy của người đi đường không quen biết đến khu vực cầu V thuộc thị trấn TK, huyện TK thì xuống xe. H đi bộ vào đường bê tông thuộc khu L, thị trấn TK mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi bộ được khoảng 800 mét thì H gặp một nam thanh niên không quen biết đứng trên đường. Qua hỏi chuyện, H biết nam thanh niên có bán ma túy. H hỏi mua ma túy tổng hợp dạng đá với số tiền 300.000 đồng thì nam thanh niên đồng ý. H đưa tiền thì người này đưa lại cho H 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. H xác định đây là túi nilon chứa ma túy tổng hợp dạng đá. H cầm túi nilon chứa ma túy cất giấu vào túi quần phía trước bên phải chiếc quần dài H đang mặc, rồi đi bộ ra khu vực chân cầu Vạn để đi nhờ xe của người đi đường về nhà. H đi bộ trên đường bê tông được khoảng 500 mét thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải chiếc quần dài H đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. H khai nhận đây là túi nilon chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá của H cất giấu để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 65/KLGD-PC09 ngày 02 tháng 01 năm 2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Xuân H, gửi đến giám định khối lượng 0,279g (*Không phải hai trăm bảy mươi chín gam*) là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTK, ngày 12 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo từ 14 (Mười bốn) đến 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 23 giờ 15 phút ngày 30/12/2023, tại trục đường bê tông thuộc khu L, thị trấn TK, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Xuân H có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 0,279gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu 0,279gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức nhận thức được việc sử dụng ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính bản thân bị cáo mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an trong toàn xã hội. Nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không phải là người có nhân thân tốt, bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2013. Quá trình điều tra, tuy không xác định được căn cứ giao nhận cũng như chưa xác định được bị cáo đã chấp hành hay chưa, đến nay đã hết thời hiệu để xem xét xử lý hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm kinh nghiệm cho bản thân để từ bỏ ma túy mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy mang tính chất nghiêm trọng hơn. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội. Song, xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là 0,233g ma túy loại Methamphetamine và 01 vỏ phong bì niêm phong được đựng trong 01 phong bì niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân H, trong quá trình điều tra, chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chưa có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2023.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 65/KL – KTHS ngày 31/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, được niêm phong và đóng dấu có chữ ký của các bên có liên quan, bên trong có 0,233gam (không phải hai trăm ba mươi ba gam) ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 19/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).*

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, CC THADS huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mỹ Như**